

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG**

Số: 55 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phước Long, ngày 24 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng
Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã
Phước Long giai đoạn 2020-2025**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG KHÓA III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

*Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 Quy định chi tiết và
hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp
công nghệ thông tin;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính Phủ về
ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 04/12/2020 của Ủy ban nhân dân thị
xã đề nghị thông qua Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng
Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã Phước Long giai
đoạn 2020-2025; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-HĐND-PC ngày 17/12/2020 của
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến của các vị đại biểu tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025, với tổng vốn thực hiện: 13.100 triệu đồng và danh mục các dự án thực hiện kèm theo (có kế hoạch kèm theo).

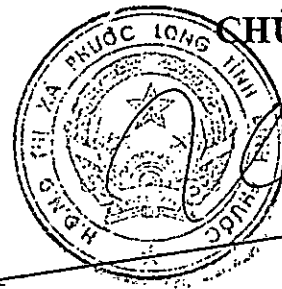
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được HĐND thị xã khóa III, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nghị quyết này đã được HĐND thị xã khóa III, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh bầu ở thị xã;
- TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN TX;
- ĐB.HĐND, TV.UBND TX;
- Các CQ, BN, DT thị xã;
- HĐND, UBND xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH *th*

Lê Thanh Sơn

Số: **259**/KH-UBND

Phước Long, ngày 08 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển Đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 12/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước về xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 24/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch 154-KH/TU ngày 25/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và thực hiện chỉ tiêu của Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2020;

Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2020 của Thị ủy Phước Long về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Phước Long, lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2020 – 2025);

Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã giai đoạn 2020-2025, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Góp phần nâng cao vị trí của Bình Phước về Chính phủ điện tử theo xếp hạng về Chính quyền điện tử.

- Xây dựng Chính quyền điện tử thành công ở các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn thị xã nói riêng với nền hành chính hiện đại; bảo

đảm chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và tinh minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Đến cuối năm 2025, thị xã Phước Long cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết số 17/NQ-CP, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan trên môi trường mạng. Cải thiện rõ rệt vị trí xếp hạng của thị xã về Chính quyền điện tử.

- Xây dựng thị xã Phước Long trở thành đô thị theo hướng thông minh là ứng dụng CNTT và các giải pháp đồng bộ vào các ngành kinh tế - xã hội của thị xã để nâng cao năng lực quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động kinh tế - xã hội, tạo ra môi trường, cuộc sống tươi đẹp cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% các cơ quan, hành chính sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã thực hiện ứng dụng ký số văn bản điện tử được tích hợp trên hệ thống Quản lý văn bản của thị xã.

- Khai thác hiệu quả hệ thống hộp thư điện tử công vụ (@binhphuoc.gov.vn) trong trao đổi thông tin và tài liệu.

- Đẩy mạnh cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 hướng tới phục vụ nhân dân và doanh nghiệp một cách linh hoạt, tốt hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử tạo nền móng sẵn sàng kết nối và triển khai các ứng dụng dùng chung của đề án đô thị thông minh tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025.

- 100% CBCC,VC, cơ quan nhà nước sử dụng hộp thư điện tử công vụ (@binhphuoc.gov.vn) trong trao đổi thông tin và tài liệu.

- Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tới mọi người, mọi lúc, mọi nơi. 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức 3, mức 4.

- Tiếp tục khai thác, nâng cấp, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung, hạ tầng kỹ thuật CNTT trong cơ quan Nhà nước, đồng thời kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện các chỉ tiêu cải cách hành chính nâng, cao năng lực cạnh tranh và góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Phước; xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, đảm bảo vận hành tốt mạng truyền số liệu chuyên dùng, các ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước, đáp ứng tốt yêu cầu về xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin trong hệ thống CNTT trong cơ quan Nhà nước của tỉnh.

- Tích hợp phần mềm ký số của các ngành, các lĩnh vực trên 1 thiết bị lưu khóa bí mật.

- Phần đầu đến hết năm 2025 số hồ sơ tiếp nhận và xử lý mức độ 3,4 đạt 30% trên tổng số thủ tục đã được cung cấp, đạt 50% trở lên số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận hoặc trả kết quả qua dịch vụ BCCI. Tích hợp kết nối và chia sẻ CSDL chuyên ngành của tỉnh hướng tới phục vụ công tác quản lý điều hành và

phục vụ nhân dân.

- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực CNTT hướng tới xây dựng con người điện tử phù hợp với Chính quyền điện tử trong tương lai.
- Xây dựng trung tâm giám sát đô thị thông minh (IOC) trên địa bàn thị xã.
- Xây dựng và triển khai ứng dụng (app) tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân gắn kết tương tác giữa người dân và chính quyền.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Bảo đảm các ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thị xã triển khai thống nhất, đồng bộ, liên thông theo Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.
- Tiếp tục quản lý, vận hành ổn định, khai thác hiệu quả các phần mềm nền tảng của Chính quyền điện tử như: công thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống một cửa điện tử; hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.
- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong hệ thống cơ quan nhà nước, gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.
- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong CQNN nhằm đáp ứng nhu cầu gửi nhận văn bản điện tử và tích hợp vào các hệ thống thông tin giao dịch giữa các CQNN với nhau, với doanh nghiệp và người dân được xác thực, nhanh chóng và an toàn.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục duy trì hoạt động, khai thác có hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, liên thông tích hợp và chia sẻ với các phần mềm chuyên ngành.
- Tập trung triển khai dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến.
- Tiếp tục triển khai mở rộng việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức doanh nghiệp và công dân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thị xã.

3. Phối hợp triển khai các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành

- Triển khai và ứng dụng các hệ thống Cơ sở dữ liệu dùng chung, ưu tiên các CSDL nền tảng phát triển Chính quyền điện tử tỉnh, Đô thị thông minh.
- Triển khai hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ công tác quản lý quy hoạch và hạ tầng kỹ thuật thị xã.

- Triển khai nhiệm vụ cập nhật các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu tỉnh do các sở ngành triển khai trên địa bàn thị xã.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao năng lực quản lý CNTT cho cán bộ lãnh đạo Phòng, ban, ngành, xã, thị xã; gương mẫu tiên phong trong việc ứng dụng CNTT trong công việc.

- Triển khai tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng ứng dụng CNTT hàng năm cho CBCC các cấp. Đào tạo bồi dưỡng nâng cao cho cán bộ chuyên trách CNTT tại các đơn vị.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền việc xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tham gia diễn tập đảm bảo an toàn thông tin mạng do sở Thông tin và truyền thông tổ chức.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Vận hành ổn định và nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng, đảm bảo an toàn thông tin trong ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước và phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT cho các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã.

- Hàng năm tiến hành điều tra, khảo sát, đánh giá hạ tầng trang bị kỹ thuật để có phương án đầu tư, nâng cấp kịp thời nhưng trang thiết bị xuống cấp, không tương thích với các hệ thống đã triển khai.

- Triển khai thực hiện triển khai nâng cấp, mở rộng mạng LAN-WAN các cơ quan nhà nước trực thuộc UBND thị xã.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn thị xã.

- Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của Đội ứng cứu sự cố máy tính tinh, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách CNTT nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin.

- Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan. Tổ chức quán triệt việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ CBCCVC.

7. Xây dựng đô thị thông minh

- Xây dựng và vận hành trung tâm giám sát đô thị thông minh (IOC) tập trung chính phân tích hợp camera giám sát an toàn giao thông, an ninh, trật tự công cộng; giám sát nước sạch, vệ sinh môi trường, kết quả thực hiện dịch vụ công; số lượng trường, lớp, học sinh các cấp; quản lý, sử dụng đất đai, quy hoạch xây dựng; thống kê kinh tế - xã hội; thông tin về phản ánh của người dân.

- Triển khai các ứng dụng (app) để tiếp nhận các phản ánh, tương tác giữa người dân và chính quyền.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp môi trường chính sách

- Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ xây dựng Chính quyền điện tử. Xây dựng thị xã Phước Long trở thành Địa phương thông minh.

- Kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được tình giao, các chính sách, pháp luật về quản lý, ứng dụng và phát triển CNTT trong xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban hành các văn bản đảm bảo điều kiện thuận lợi và nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về triển khai ứng dụng và đầu tư phát triển CNTT trên địa bàn thị xã, đặc biệt là phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, nguồn nhân lực, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao và phát triển thương mại điện tử, bảo đảm tính đồng bộ và gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính trên địa bàn thị xã.

- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định về sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, quy định về an toàn an ninh thông tin; Các cơ chế chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công do cơ quan nhà nước cung cấp trên môi trường mạng.

- Xây dựng các chính sách nhằm hỗ trợ phát triển CNTT, đặc biệt chú ý đến việc khuyến khích sử dụng các sản phẩm dịch vụ CNTT.

2. Giải pháp tài chính

Huy động từ nhiều nguồn khác nhau như: Các nguồn vốn xây dựng cơ bản, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khoa học... để thực hiện các dự án ứng dụng CNTT cho từng ngành quản lý.

- Đẩy mạnh việc triển khai thuê dịch vụ công nghệ thông tin; trong đó, ưu tiên triển khai các nội dung thuê dịch vụ đảm bảo hạ tầng kỹ thuật CNTT.

- Các cơ quan đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch, nguồn kinh phí đảm bảo cho việc ứng dụng và phát triển các ứng dụng CNTT tại đơn vị phù hợp với yêu cầu triển khai nhiệm vụ hàng năm.

3. Giải pháp gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

- Đẩy mạnh gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, trong đó tập trung đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến nền hành chính công khai, minh bạch, tạo sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp; Rà soát, bổ sung nội dung ứng dụng CNTT vào tiêu chí chấm điểm cải cách hành chính của thị xã đảm bảo phù hợp theo lộ trình và định hướng của tỉnh.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiện đại hóa hành chính, thúc đẩy gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước.

4. Giải pháp triển khai

- Triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT đảm bảo phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.

- Đánh giá, xếp hạng chuyên đề thi đua ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành triển khai tích hợp phần mềm ký số vào chung 1 thiết bị lưu khóa bí mật (token) dùng chung cho các ứng dụng khác nhau nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư token và tạo sự thuận tiện cho các đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tổ chức, doanh nghiệp và công dân về lợi ích, hiệu quả của việc ứng dụng CNTT, đặc biệt là việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

IV. LỘ TRÌNH, KINH PHÍ THỰC HIỆN

Lộ trình thực hiện cụ thể theo Phụ lục kèm theo kế hoạch này.

Kinh phí thực hiện: ngân sách thị xã và các nguồn kinh phí hợp lệ khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Cấp ủy – HĐND&UBND thị xã

- Chủ trì tham mưu UBND thị xã bố trí phòng lắp đặt các thiết bị của trung tâm giám sát, điều hành IOC.

- Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp tiếp quản vận hành các hệ thống phục vụ xây dựng đô thị thông minh do sở Thông tin và truyền thông triển khai.

- Tham mưu xây dựng quy chế vận hành và nhân sự làm việc tại trung tâm giám sát, điều hành (IOC).

- Chủ trì triển khai các dự án xây dựng Chính quyền điện tử tại kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND thị xã đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về CNTT trên địa bàn thị xã.

- Rà soát, thay thế, bổ sung các văn bản liên quan đến công tác quản lý, điều hành Chính quyền điện tử.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn thị xã.

- Định kỳ báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về UBND thị xã và kịp thời tổng hợp, báo cáo những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Phòng Tài chính Kế hoạch

- Căn cứ danh mục đầu tư tham mưu UBND thị xã bố trí vốn đối ứng để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch.

- Có trách nhiệm theo dõi, đánh giá hiệu quả các dự án CNTT sử dụng vốn đầu tư công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác đấu thầu thực hiện các dự án theo quy định.

- Thẩm định và trình UBND thị xã phê duyệt kinh phí thực hiện các dự án theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời bố trí nguồn vốn để thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và thực hiện chỉ tiêu của Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 trên địa bàn thị xã.

4. Phòng Nội vụ

- Chủ trì tham mưu UBND thị xã chính sách hỗ trợ, thu hút đối với cán bộ, công chức làm công tác CNTT. Tiếp tục đưa tiêu chí về ứng dụng và phát triển CNTT vào đánh giá thi đua hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu triển khai sử dụng phần mềm quản lý CBCC, VC.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học. Từng bước xây dựng trường học thông minh

- Xây dựng và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu trực tuyến về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; Triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Phối hợp thực hiện giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện.

6. Phòng Quản lý đô thị

Phối hợp với Xí nghiệp công trình đô thị tham mưu, đề xuất UBND thị xã các vị trí, tuyến đường triển khai hệ thống đèn chiếu sáng thông minh.

7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường, xã

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát, cập nhật bộ thủ tục hành chính (tinh giản, đơn giản hóa) mẫu đơn, tờ khai để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Công bố danh mục các dự án có sử dụng ngân sách lên Cổng thông tin điện tử thị xã.

- Định kỳ hàng quý, báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt, gửi về phòng văn hóa thông tin tổng hợp, báo cáo UBND thị xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh trên địa bàn thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025, các đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và phụ lục

kèm theo hàng năm chủ động xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt triển khai thực hiện. Định kỳ hàng quý, báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt, gửi về phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, báo cáo UBND thị xã./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- TTTU, HĐND;
- Các phòng chuyên môn;
- UBND các phường, xã;
- CT, Các PCT UBND tx;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

KHAI TOÁN KINH PHÍ
PHỤC VỤ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, ĐÔ THỊ THÔNG MINH GIAI ĐOẠN 2020 – 2025
 (Ban hành kèm theo kế hoạch số: 259 /KH-UBND, ngày 08 tháng 7 năm 2020, của UBND thị xã)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên Chương trình, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện	Kinh phí	Ghi chú
1	Cải tạo hạ tầng Trung tâm điều hành thị xã Phước Long	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HĐND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	600	NS tỉnh
2	Thuê phần mềm biên lai thu phí phường, xã	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HĐND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	300	NS tỉnh
3	Thuê phần mềm tuyển sinh đầu cấp và không dùng tiền mặt	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HĐND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	500	NS tỉnh
4	Thuê phần mềm tiếp nhận phản ánh ý kiến người dân	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HĐND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	500	NS tỉnh
5	Thuê phần mềm cảnh báo chống ngập, giám sát nước sạch, quan trắc môi trường	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HĐND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	800	NS tỉnh



Stt	Tên Chương trình, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện	Kinh phí	Chỉ chú
6	Thuê phần mềm quản lý xử phạt hành chính các ngành	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HDND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	400	NS tỉnh
7	Thuê hệ thống phần mềm điều khiển đèn chiếu sáng thông minh	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HDND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	900	NS tỉnh
8	Hệ thống camera an ninh và camera giao thông	Sở thông tin và truyền thông	Văn phòng cấp ủy HDND & UBND, Phòng VH&TT	2020-2021	4.000	NS tỉnh
9	Tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cấp trang thiết bị bộ phận một cửa điện tử của thị xã, các xã phường	Vp Cấp ủy - HDND&UBND	Phòng VH&TT	2020-2021	1.000	NS thị xã
10	Trang bị máy tính xách tay cho Đại biểu HDND thị xã, Ban Chi đạo Chính quyền điện tử, đô thị thông minh thị xã.	Vp Cấp ủy - HDND&UBND	Phòng VH&TT	2021	1.000	NS thị xã
11	Mua sắm Thiết bị CNTT tại xã phường, các phòng ban chuyên môn, Công an, Quân sự phục vụ CQĐT	Vp Cấp ủy - HDND&UBND	Phòng VH&TT	2022	2.000	NS thị xã

Stt	Tên Chương trình, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện	Kinh phí	Ghi chú
12	Thuê phần mềm Quản lý các dự án	Phòng VH&TT	Ban QLDA-ĐTXD	2023	200	NS thị xã
13	Bảo trì, nâng cấp máy móc thiết bị tại cơ quan chuyên môn, UBND các phường xã, Công an, Quân sự thị xã.	Vp Cấp ủy - HĐND&UBND	Phòng VH&TT	2024	400	NS thị xã
14	Xây dựng triển khai ứng dụng du lịch thông minh phục vụ khách tham quan, du lịch	Phòng VH&TT		2025	200	NS thị xã
15	Đào tạo nguồn nhân lực về CNTT	Phòng VH&TT		Hàng năm	300	NS thị xã
Tổng					13.100	

Tổng kinh phí thực hiện kế hoạch giai đoạn 2020-2025 là: **13.100.000.000** (Mười ba tỷ, một trăm triệu đồng). Trong đó Ngân sách tỉnh đầu tư là: **8.000.000.000** (Tám tỷ đồng)

(Kinh phí tại Kế hoạch là mức khai toán, khi triển khai các dự án thành phần chủ đầu tư cần khảo sát để phù hợp với đơn giá thị trường)

